

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨ QUANG
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HS-ST
Ngày 03 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨ QUANG, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nghiêm Khắc Cẩn**

Các hội thẩm nhân dân:

Ông: **Trần Quốc Túy**

Ông: **Phan Thúc Định**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huyền Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông **Phan Quốc Tài** - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST-HS, ngày 17 tháng 02 năm 2022 đối với:

Bị cáo: Đoàn Trường P - Sinh ngày: 26/5/1998; nơi cư trú: T 3, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Đình T và bà Phan Thị D; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ, tạm giam” từ ngày 16/12/2021 tại Trại giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Bị cáo: Phan Văn H - Sinh ngày: 02/4/2002; nơi cư trú: Thôn Kim Q, xã Quang T, huyện Vũ Q, Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 08/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Nài Thị N; vợ con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ, tạm giam” từ ngày 17/12/2021 tại Trại giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho bị cáo Phan Văn H:* Bà **Đinh Thị H1**, sinh năm 1985, trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bị hại:* **Anh Lê Hào Q** – Sinh ngày 10/9/2004; nghề nghiệp: Học sinh Trường THPT Vũ Quang

Địa chỉ: Khu nội trú Trường THPT Vũ Quang ở t 4, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

+ Cô **Nguyễn Thị N1** – Sinh năm: 1983; nghề nghiệp: Giáo viên Trường THPT Vũ Quang

Địa chỉ: Khu nội trú Trường THPT Vũ Quang ở t 4, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Nguyễn Phi H2** – Sinh năm: 1995; nghề nghiệp: Lái xe

Địa chỉ: Thôn Cao P, xã Đức L, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt tại phiên tòa).

+ Anh **Bùi Xuân D1** – Sinh năm 1978; nghề nghiệp: Lái xe

Địa chỉ: T 3, thị trấn Đức T, huyện Đức T, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt tại phiên tòa)

+ Anh **Phan Văn K** – Sinh năm: 1977; nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: Thôn Kim Q, xã Quang T, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

+ Chị **Phan Thị D** – Sinh năm 1978; nghề nghiệp: Lao động tự do

Địa chỉ: T 3, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

+ Chị **Phan Thị T** – Sinh năm: 1984

Địa chỉ: T 4, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt tại phiên tòa).

+ Chị **Tôn Mỹ O** – Sinh năm: 1994

Địa chỉ: T 4, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/12/2021, Đoàn Trường P, sinh năm 1998, ở t 3, thị trấn Vũ Q, huyện Vũ Q đi bộ ra khu vực phía sau chợ Vũ Quang tìm người bán ma túy mua để sử dụng. Tại đây, P mua của một người đàn ông không quen biết 02 viên hồng phiến và một số ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng, cất vào túi áo rồi đi về quán “Hòa Tươi” ở t 4, thị trấn Vũ Q làm việc. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, P rủ anh Lê Hào Q đi đến quán “Oanh Tùng” thuộc t 4, thị trấn Vũ Q

uống rượu. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, P cùng anh Q đi dạo ở phía sau chợ Vũ Quang. Tại đây, Đoàn Trường P lấy số ma túy mua được của người đàn ông không quen biết ở phía sau chợ Vũ Quang để xuống dưới đất chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Vũ Quang phát hiện bắt quả tang, thu giữ: 01 mảnh giấy trắng kim loại vỏ trong của bao thuốc lá bên trong có 02 viên nén màu hồng; 01 mảnh nilon màu đen bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 chiếc bật lửa và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5.

Bản kết luận giám định số 15/GĐMT-PC09 ngày 19/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 02 viên nén màu hồng (thu giữ của Đoàn Trường P) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,2146gam; chất tinh thể màu trắng (thu giữ của Đoàn Trường P) gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine, có khối lượng 0,1664 gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II.C, STT 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Vũ Quang, Đoàn Trường P khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ chất ma túy của mình và còn khai nhận đã cùng với Phan Văn H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 02/12/2021 tại khu kí túc xá trường THPT Vũ Quang, như sau: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/12/2021, P dùng điện thoại Iphone 5 gọi điện thoại qua mạng xã hội Facebook từ tài khoản của Phi là “Bin Ca” đến tài khoản facebook của H là “Hiệp Ve Chai” nói: “Ra đây đi trộm máy tính ta đi cầm cố”. Phan Văn H đồng ý, rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α và dùng đèn pin đội đầu đi từ nhà đến khu vực ngã 5, thuộc tổ dân phố 4, thị trấn Vũ Quang để đón P. Đến Khoảng 00 giờ ngày 02/12/2021, H gặp P thì P nói H chờ đến cổng sau trường THPT Vũ Quang để lấy trộm máy tính. H đồng ý và chờ P đến cổng sau của trường rồi dừng lại đứng cạnh giới, còn P đi bộ lên phòng anh Q mở cửa phòng (cửa không khóa), thấy anh Q đang ngủ, chiếc máy tính để ở dưới chân, P liền lên vào lấy chiếc máy tính nhãn hiệu Sony Vaio kèm dây sạc máy tính rồi quay trở ra chỗ H đứng chờ và nói H chờ đi theo hướng đường tỉnh lộ 552 xuống xã Đức B, huyện Vũ Q. Khi đi đến thôn 8, xã Đức B thì P nói H dừng xe, dắt xe mô tô ở bên đường, còn P gọi điện thoại cho Nguyễn Phi H2 trú tại xóm 8, xã Đức B, huyện Vũ Q nói: “Ra thôn 8 chờ em đi Thạch Hà có việc gấp”. H2 đồng ý rồi điều khiển xe taxi 04 chỗ đến đón P và H đi theo đường tỉnh lộ 552 xuống huyện Đức T. Trên đường đi, P nói H2 dừng lại ở quán cầm đồ “Nam Hải” thuộc xã Hòa L, huyện Đức T để cầm cố chiếc máy tính đã lấy trộm nhưng không ai mở quán nên P nhờ H2 tìm người mua máy tính. H2 hỏi P về nguồn gốc máy tính thì P trả lời là của P, cần bán để đi Thạch Hà nên H2 đồng ý rồi gọi điện thoại hỏi anh Bùi Xuân D1 ở thị trấn Đức T, huyện Đức T thì anh D1 đồng ý mua. H2 chờ P và H đi đến nhà anh D1. Đến nơi, P đưa máy tính cho anh D1 kiểm tra, anh D1 hỏi P về nguồn gốc máy tính thì P trả lời máy tính của P nên anh D1 đồng ý mua với giá 5.000.000 đồng và P cũng đồng ý bán. Sau khi bán xong máy tính, anh Nguyễn Phi H2 chở P và H về huyện Vũ Q. Trên đường về, P trả tiền xe taxi cho

H2 1.500.000 đồng, đưa cho H 1.000.000 đồng, còn 2.500.000 đồng P sử dụng tiêu xài cá nhân.

Ngày 17/12/2021, Phan Văn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi cùng Đoàn Trường P trộm cắp tài sản.

Bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2021 của Hội đồng định giá trong tài sản tố tụng huyện Vũ Quang xác định trị giá chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio, số seri 28281413-1005462, tên máy VGN-CS60B-Q của anh Lê Hào Q là 5.700.000 đồng.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đoàn Trường P, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm nhưng không đủ cơ sở làm rõ. Đối với anh Nguyễn Phi H2 là người đã chở các bị cáo đi bán chiếc máy tính cho anh Bùi Xuân D1 nhưng anh H2 và anh D1 đều không biết chiếc máy tính các bị cáo bán là tài sản do phạm tội mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vũ Quang không xử lý trách nhiệm.

*** Về vật chứng:**

- Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 mảnh giấy trắng kim loại vỏ trong của bao thuốc lá bên trong chứa 02 viên nén màu hồng có khối lượng 0,2146 gam Methamphetamine, sau khi trừ mẫu lấy giám định còn lại 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1076 gam Methamphetamine; 01 túi ni lon màu đen bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,1664 gam, sau khi lấy mẫu giám định còn lại 0,1430 gam Methamphetamine; 01 chiếc bật lửa có vỏ bằng nhựa màu đỏ, dán chữ “Kính thuốc Dũng Hiền”; 01 chiếc bật lửa có vỏ bằng nhựa, trong suốt, trên thân bật lửa có dòng chữ Hoa Việt và 01 chiếc điện thoại Iphone 5, màu trắng, số Imei 01 3626004445364 được chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Quang xử lý theo quy định của pháp luật.

- Thu giữ 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio, số seri 28281413-1005462, tên máy VGN-CS60B-Q trả lại cho anh Lê Hào Q; thu giữ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , biển kiểm soát 38E1-032.47 trả lại cho anh Phan Văn K.

- Đối với chiếc đèn pin đội đầu và chiếc điện thoại di động H sử dụng để đi trộm cắp tài sản với P thì H khai đã vứt do bị hủ hỏng và Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi nhận lại tài sản bị mất, anh Lê Hào Q không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Còn anh Bùi Xuân D1 yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 5.000.000 đồng đã mua máy tính thì đã được các bị cáo tác động, nhờ gia đình bồi thường đầy đủ cho anh Bùi Xuân D1 nên anh D1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 01/CT-VKS-VQ ngày 25/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Quang, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo Đoàn Trường P phạm tội “Tàng trữ

trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS và tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của BLHS; truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng truy tố; người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng có mặt khai phù hợp với lời khai trong hồ sơ vụ án, không có thay đổi, bổ sung gì thêm. Anh Lê Hào Q xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo; anh Phan Văn K và chị Phan Thị D cho rằng hiện tại các bị cáo chưa có tiền nên chưa yêu cầu các bị cáo bồi hoàn lại số tiền mà anh K, chị D đã bồi thường cho anh Bùi Xuân D1.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Tuyên bố Đoàn Trường P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”; Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Tiết 1 Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt Đoàn Trường P từ 14 đến 17 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, Tiết 1 Điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38 BLHS xử phạt Đoàn Trường P từ 9 đến 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả 02 tội buộc Đoàn Trường P chấp hành hình phạt chung từ 23 tháng đến 29 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt Phan Văn H từ 6 tháng đến 8 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có 01 viên ma túy màu hồng có khối lượng 0,1076 gam Methamphetamine và chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối lượng 0,1430 gam, 02 chiếc bật lửa; đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 5; đề nghị buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì đưa ra tranh luận, còn người bào chữa cho bị cáo cho rằng: Mức hình phạt đối với Phan Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” là cao vì hành vi của H giữ vai trò thứ yếu, hành vi bột phát, giá trị tài sản không lớn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ ở Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 BLHS, có nhân thân tốt, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54, Điều 65 giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo H và không cách ly bị cáo H ra khỏi đời sống xã hội, đồng thời tuyên bố trả tự do cho bị cáo H tại phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát cho rằng hành vi đồng phạm của H là rất tích cực, chuẩn bị công cụ, phương tiện giúp Đoàn Trường P phạm tội đến cùng nên vẫn giữ nguyên mức hình phạt đối với bị cáo H.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Tòa án giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng tuân thủ quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra Công an huyện Vũ Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũ Q, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với nội dung cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác cũng như tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

- Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 01/12/2021, Đoàn Trường P gọi điện thoại rủ Phan Văn H đi lấy trộm máy tính đi cầm cố thì được H đồng ý. H điều khiển xe mô tô và mang theo đèn pin đội đầu đến chợ P. Đến Khoảng 00 giờ ngày 02/12/2021, H chở P đến cổng sau trường THPT Vũ Quang rồi dừng lại đứng canh giới, còn P đi bộ lên phòng anh Lê Hào Q lén lút lấy trộm chiếc máy tính nhãn hiệu Sony Vaio kèm dây sạc máy tính. Sau đó, Đoàn Trường P, bán chiếc máy tính lấy trộm trên cho anh Bùi Xuân D1 được 5.000.000 đồng. Số tiền bán máy tính trộm cắp được, P giữ lại 2.500.000 đồng để tiêu xài, trả tiền xe taxi cho anh Nguyễn Phi H2 1.500.000 đồng và đưa cho H 1.000.000 đồng. Chiếc máy tính P và H trộm cắp của anh Lê Hào Q được Hội đồng định giá tài sản tố tụng huyện Vũ Quang xác định trị giá là 5.700.000 đồng.

- Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 16/12/2021, Đoàn Trường P mua của một người đàn ông không quen biết ở phía sau chợ Vũ Quang, thị trấn Vũ Quang, huyện Vũ Quang 02 viên hồng phiến và một số ma túy đá với giá 300.000 đồng về để sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, khi Đoàn Trường P lấy số ma túy mua được nói trên ra để sử dụng ở phía sau chợ Vũ Quang thì bị lực lượng Công an huyện Vũ Quang bắt quả tang, thu giữ: 01 mảnh giấy trắng kim loại vỏ trong của bao thuốc lá bên trong có 02 viên nén màu hồng; 01 mảnh nilon màu đen bên trong chứa chất tinh thể màu trắng; 02 chiếc bật lửa và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5.

Bản kết luận giám định số 15/GĐMT-PC09 ngày 19/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 02 viên nén màu hồng và chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đoàn Trường P là ma túy, là Methamphetamine, có tổng khối lượng 0,3810 gam.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử kết luận Đoàn Trường P phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS và phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS; Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 BLHS.

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng đến an toàn, trật tự trên địa bàn. Đối với hành vi của Đoàn Trường P vừa xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, vừa xâm phạm đến quyền sở hữu của con người được pháp luật bảo vệ, còn hành vi của Phan Văn H xâm phạm đến quyền sở hữu của con người được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, cần lên một mức án đủ nghiêm trọng xứng với tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân cũng như hoàn cảnh gia đình của bị cáo.

[4] Xét các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với Đoàn Trường P được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Thành khẩn khai báo” quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của BLHS đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đối với tội “Trộm cắp tài sản” thì Đoàn Trường P và Phan Văn H đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ “Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo”, đầu thú và được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt quy định tại Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của BLHS.

[5] Xét vai trò của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy đối với tội “Trộm cắp tài sản” có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Đoàn Trường P vừa là người khởi xướng, vừa là người thực hành nên giữ vai trò chính, còn Phan Văn H là đồng phạm giữ vai trò thấp hơn nhưng có hành vi giúp sức tích cực đến cùng, đã chuẩn bị phương tiện, công cụ phạm tội chở P đi, đứng canh giới cho Phi trộm cắp tài sản, đi bán tài sản trộm cắp được cùng P và được chia tiền từ bán tài sản do phạm tội mà có. Mặt khác, theo báo cáo của địa phương thì bị cáo H là đối tượng có mối quan hệ xã hội phức tạp, xem thường pháp luật, không tuân thủ quy định của địa phương nơi cư trú. Do đó, việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là cần thiết. Đối với tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” do Đoàn Trường P thực hiện một mình, không có đồng phạm.

Qua xem xét toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt Đoàn Trường P 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, 9 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của cả 02 tội buộc Đoàn Trường P chấp hành hình phạt chung là 24 tháng tù; xử phạt Phan Văn H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Đoàn Trường P thì Cơ quan CSĐT Công an huyện Vũ Quang không làm rõ được nên Hội đồng xét xử không xét. Đối

với anh Nguyễn Phi H2 và anh Bùi Xuân D1 đều không biết chiếc máy tính do các bị cáo bán là trộm cắp mà có nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Vũ Quang không xử lý trách nhiệm là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì thư bên trong có 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1076 gam Methamphetamine và chất tinh thể màu trắng là Methamphetamine có khối 0,1430 gam Methamphetamine sau khi đã trừ mẫu giám định là vật nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 02 chiếc bật lửa là công cụ phạm tội, không có giá trị nên cần tịch thu, tiêu hủy; đối với 01 chiếc điện thoại Iphone 5 là phương tiện sử dụng phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; đối với 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu Sony Vaio và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , Cơ quan CSĐT Công an huyện Vũ Quang đã trả lại cho anh Lê Hào Q và anh Phan Văn K là có cơ sở; đối với chiếc đèn pin đội đầu và chiếc điện thoại di động H sử dụng để đi trộm cắp tài sản, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên HĐXX không xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hào Q đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX không xét. Còn số tiền bồi thường thay cho các bị cáo thì anh Phan Văn K và chị Phan Thị D có quyền khởi kiện vụ án dân sự yêu cầu Phan Văn H và Đoàn Trường P bồi hoàn lại.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Trường P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Phan Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Khoản 1 Điều 173; Điểm i (đối với tội trộm cắp tài sản), s Khoản 1, Khoản 2 (đối với tội trộm cắp tài sản) Điều 51; Điều 17 (đối với tội trộm cắp tài sản); Điều 38; Điểm a Khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự xử phạt Đoàn Trường P 15 (mười lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của cả 02 (hai) tội buộc Đoàn Trường P chấp hành hình phạt chung là 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 16/12/2021).

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Phan Văn H 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo (ngày 17/12/2021).

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1 và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong có 01 viên nén màu hồng có khối lượng 0,1076 gam Methamphetamine và chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,1430 gam Methamphetamine; 02 chiếc bật lửa.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại Iphone 5.

Đặc điểm vật chứng nói trên có tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/01/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vũ Quang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vũ Quang.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135; Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 21 và Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc Đoàn Trường P và Phan Văn H mỗi bị cáo nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện VQ;
- Cơ quanĐT CA huyện VQ;
- Cơ quan THAHS CA huyện VQ;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện VQ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Dương sự;
- Lưu HS-VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nghiêm Khắc Cẩn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên Tòa

Trần Quốc Tuy Phan Thúc Định

Nghiêm Khắc Cần

